

Số: /QĐ-SYT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược,
Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 31 năm 2021**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế Quy định Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BYT ngày 03/5/2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ hồ sơ đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Theo đề nghị của Đoàn đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 31 năm 2021 cho 11 cơ sở theo danh sách đính kèm Quyết định.

Điều 2. Các cơ sở kinh doanh dược có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế, Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các PGĐ SYT;
- Cục Quản lý thị trường;
- Bộ phận CNTT (đăng Website SYT);
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH ĐƯỢC
ĐƯỢC CẤP, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC,
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC,
ĐỢT 31 NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày 31/12/2021 của Sở Y tế)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	TĐCM	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Số GCN ĐKKDD	Ngày cấp GCN ĐKKDD	Số GCN GPP	Ngày cấp GCN GPP	Loại hình	Tên cơ sở	Địa chỉ kinh doanh	Hiệu lực của GPP	Ghi chú
1	Nguyễn Phúc Bình	10/10/1973	DS	821/BRVT-CCHND	21/12/2015	599	24/8/2015	480	31/12/2021	NT	Nano	Số 473 Trương Công Định, Phường 7 Vũng Tàu	30/12/2024	
2	Võ Thị Minh Hiền	03/5/1982	DS	1529/CCHN-D-SYT-BRVT	19/9/2017	1775	31/12/2021	1620	31/12/2021	NT	Hiệp Thành	Tổ 6, khu phố 2, phường Hắc Dịch Phú Mỹ	30/12/2024	
3	Huỳnh Thị Hiệp	21/10/1983	DSTC	1467/CCHN-D-SYT-BRVT	31/7/2017	1054	07/9/2017	450	31/12/2021	QT	Huỳnh	Thôn Tân Xuân, xã Bàu Chinh Châu Đức	30/12/2024	
4	Nguyễn Thị Hoa	17/8/1979	DSTC	1422/CCHN-D-SYT-BRVT	19/7/2017	1071	14/9/2017	595	31/12/2021	QT	Kim Ngân	Tổ 19/4, khu phố Hải Hà 1, thị trấn Long Hải Long Điền	30/12/2024	
5	Trần Thị Thanh Hoanh	26/10/1978	DS	8101/CCHN-D-SYT-HCM	08/11/2021	1776	31/12/2021	1621	31/12/2021	NT	An Khang Vũng Tàu số 11	Tổ 1, khu phố 5, phường Hắc Dịch Phú Mỹ	30/12/2024	
6	Lý Thị Mỹ Khuyên	03/7/1995	DSTC	1589/CCHN-D-SYT-BRVT	29/11/2017	1218	29/6/2018	1136	31/12/2021	QT	Mỹ Khuyên	Tổ 2, ấp 7, xã Hòa Bình Xuyên Mộc	30/12/2024	
7	Lâm Hoa Mận	27/7/1980	DSTC	511/BRVT-CCHND	06/02/2015	1072	14/9/2017	647	31/12/2021	QT	Nhân Nghĩa	Số 34/125 khu phố Hải Hòa, thị trấn Long Hải Long Điền	30/12/2024	
8	Trần Thanh Minh	26/12/1984	DSTC	1505/CCHN-D-SYT-BRVT	25/8/2017	1073	14/9/2017	645	31/12/2021	QT	Bình Minh	Số 04, tổ 23, ấp Phước Lâm, xã Phước Hưng Long Điền	30/12/2024	
9	Nguyễn Thị Ngọc	03/01/1985	DSTC	1142/BRVT-CCHND	30/8/2011	603	06/9/2018	569	31/12/2021	QT	Thanh Chương	Tổ 10, thôn Cát Hải, xã Tân Hải Phú Mỹ	30/12/2024	
10	Võ Thị Bích Ngọc	04/8/1991	DSTC	1660/CCHN-D-SYT-BRVT	11/4/2018	1342	24/12/2018	1187	31/12/2021	QT	Bích Ngọc	E36 tổ 11, ấp Phước Thiện, xã Phước tinh Long Điền	30/12/2024	
11	Võ Thị Hải Yến	06/6/1985	DSTC	1110/BRVT-CCHND	12/7/2016	1107	17/10/2017	596	31/12/2021	QT	Hải Yến	Số 6/13C tổ 4, ấp An Phước, xã An Ngãi Long Điền	30/12/2024	
Tổng cộng:		11 cơ sở												

Ghi chú:

- DS: Dược sĩ; DSTC: Dược sĩ trung cấp; NT: Nhà thuốc; QT: Quầy thuốc.

- Phạm vi kinh doanh:

+ NT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ QT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn; không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ NT An Khang Vũng Tàu số 11: Mua và bán lẻ thuốc, bao gồm thuốc bảo quản ở điều kiện 20C- 80C, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc độc và thuốc có dược chất thuộc danh mục cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ vắc xin.